

ThS. BSTY. NGUYỄN NGỌC HUÂN

70 **CÂU HỎI ĐÁP** VỀ **CÚM GIA CẦM**

**VÀ VỆ SINH AN TOÀN DỊCH BỆNH
TRONG CHĂN NUÔI NÔNG HỘ**



NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

ThS. – BSTY. Nguyễn Ngọc Huân

Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển Giao tiến bộ

Kỹ thuật Chăn nuôi

(Viện Chăn nuôi quốc gia)

**70 CÂU HỎI ĐÁP VỀ CÚM GIA CẨM
VÀ VỆ SINH AN TOÀN DỊCH BỆNH
TRONG CHĂN NUÔI NÔNG HỘ**

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

TP. Hồ Chí Minh - 2006

LỜI NÓI ĐẦU

Cúm gia cầm từ năm 2003 đến nay đã trải qua 3 giai đoạn:

1. Giai đoạn 1: Từ khi phát dịch (tháng 12 năm 2003) đến cuối tháng 2 năm 2004.
2. Giai đoạn 2: Từ tháng 3/2004 đến 30/11/2004.
3. Giai đoạn 3: Từ đầu tháng 12/2004 đến nay.

Thiệt hại do cúm gia cầm gây ra cho ngành chăn nuôi này là rất lớn: Riêng số gia cầm chết và tiêu hủy đợt đầu là 43,9 triệu con chiếm 16,8% tổng đàn (Nguồn: Bộ Nông nghiệp & PTNT, 12/2004)

Cúm gia cầm có khả năng biến chủng nhanh, do đó, có nguy cơ gây dịch cao ở người như nhiều chuyên gia cảnh báo.

Để giúp bà con chăn nuôi gia cầm ở nông hộ thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về an toàn dịch bệnh trong chăn nuôi nhằm khống chế dịch cúm gia cầm như chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ ngày 25/12/2005 cho ngành nông nghiệp và y tế: “phấn đấu năm 2006 không còn dịch cúm gia cầm trên cả nước”, ngày 12/01/2006 tại Cần Thơ đã diễn ra Diễn đàn “Chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh ở nông hộ” mục đích là giải đáp một số vấn đề cấp

bách để chăn nuôi nông hộ đạt hiệu quả cao và đảm bảo an toàn dịch bệnh.

Cuốn sách nhỏ này được biên soạn dựa trên những ý kiến của các nhà khoa học và quản lý chăn nuôi tại Diễn đàn này cũng như dựa trên kinh nghiệm nhiều năm làm công tác gia cầm của chúng tôi. Cuốn sách cũng sử dụng số liệu trên internet của nhiều tác giả trong và ngoài nước.

Mục đích của cuốn sách là trao đổi và cung cấp thêm những thông tin về cúm gia cầm ở nước ta hiện nay, một số vấn đề về vệ sinh an toàn dịch bệnh cho các hộ chăn nuôi gà vịt quy mô vừa và nhỏ. Đối tượng phục vụ của cuốn sách là những người chăn nuôi gia cầm nông hộ nói riêng, cũng như cho các nhà chăn nuôi gia cầm nói chung, các cán bộ thú y, người tiêu dùng thực phẩm gia cầm. Một số quý vị quan tâm cũng có thể tìm thấy những thông tin bổ ích từ sách này.

Trong quá trình biên soạn, không tránh khỏi thiếu sót, rất mong đồng nghiệp cùng các bạn đóng góp ý kiến để sách tái bản lần sau hoàn chỉnh hơn.

Tác giả

1. CÚM GIA CẦM Ở ĐỘNG VẬT

Câu hỏi 1: Cúm gia cầm là bệnh gì?

Trả lời:

Đó là bệnh truyền nhiễm do virus type A thuộc họ *Orthomyxoviridae* gây ra triệu chứng cúm ở động vật, chủ yếu ở động vật chăn nuôi là gia cầm nuôi.

Câu hỏi 2: Những động vật nào thường bị nhiễm cúm gia cầm?

Trả lời:

Virus cúm type A gây bệnh hầu như ở tất cả động vật. Cúm gây bệnh ở gia cầm thì gọi là cúm gia cầm (bird flu). Tất cả các loài gia cầm đều có thể bị nhiễm bệnh cúm. Những gia cầm chăn nuôi nhất đối với cúm gia cầm bao gồm gà (gà thả vườn, gà nuôi công nghiệp), gà tây, chim cút, đà điểu. Bệnh cúm ở thể nhẹ hơn thường gặp ở các loài thủy cầm: vịt, ngan, ngỗng... Virus cúm gia cầm cũng tìm thấy ở heo, mèo và cả ở người.

Câu hỏi 3: Vịt có bị bệnh cúm gia cầm không?

Trả lời:

Vịt cũng bị nhiễm virus cúm gia cầm. Nhưng theo những quan sát của chúng tôi, chúng chỉ bị thể bệnh nhẹ mà thôi. Thực tế cho thấy, về ý nghĩa dịch

tế học thì vịt đóng vai trò là chủ chứa mầm bệnh. Vịt bị bệnh nặng và chết chủ yếu là do những tác nhân thứ phát (tụ huyết trùng, *Salmonella*, *E.coli*...) trên nền sự chăm sóc nuôi dưỡng kém.

Xin dẫn một nguồn từ Hualan Chen, trưởng nhóm nghiên cứu thuộc Phòng thí nghiệm Cúm động vật thuộc Bộ Nông nghiệp Trung Quốc, người cùng cộng tác viên đã nghiên cứu 21 mẫu virus H5N1 từ những con vịt khỏe mạnh - nguồn chứa tự nhiên đối với bệnh cúm gia cầm - ở miền Nam Trung Quốc từ năm 1999 tới năm 2002. Nhóm nghiên cứu đã tiêm mẫu virus phân lập từ các năm khác nhau cho các nhóm gà, chuột và vịt và chờ đợi để xem động vật nào bị bệnh. Như dự đoán, vịt miễn dịch virus trong khi gà, chuột bị bệnh. Chuột bệnh với triệu chứng sứt cân và không cử động được các chi. Độ nghiêm trọng của bệnh liên quan tới năm lấy mẫu virus. Virus được phân lập vào năm 2001 và 2002 làm cho động vật ốm nặng hơn so với virus được lấy từ những năm trước đó.

Câu hỏi 4: *Tại sao cúm gia cầm không gây chết chim hoang?*

Trả lời:

Các chủng virus cúm, trong đó có virus cúm gia cầm, có đặc tính là thích nghi ở những vật chủ chuyên biệt và có tính hướng tổ chức. Chẳng hạn, cúm gia cầm gây chết ở gà, chim cút... rất cao, nhưng thể bệnh ở thúy cầm (vịt, ngỗng...) hoặc chim hoang... lại không

trầm trọng. Virus cúm lại thích hợp khi xâm nhập qua niêm mạc đường tiêu hóa và hô hấp. Còn việc theo dõi xem chim hoang có chết vì cúm gia cầm hay không thì thật là khó, bởi vì ở nhiều trại chăn nuôi vẫn thấy xác chim hoang thỉnh thoảng rơi mà không hiểu nguyên nhân vì sao. Cũng có thể, những chim hoang “khỏe mạnh” đó là những cá thể còn sống sót qua ổ dịch do cơ thể hình thành khả năng miễn dịch chẳng?

Câu hỏi 5: *Tại sao người ta chú ý nhiều đến cúm gia cầm ở heo, trong lúc nó cũng có thể hiện diện ở động vật khác nhưng không thấy cảnh báo?*

Trả lời:

Theo tập quán, ở các nước châu Á, gà thường được nuôi chung với heo. Mà 2 con này lại rất gần gũi với con người. Quả là nguy hiểm nếu heo mà nhiễm bệnh thì khả năng lây nhiễm sang người là khó tránh khỏi, lúc đó hậu quả sẽ rất nghiêm trọng.

Câu hỏi 6: *Thế giới đã từng bị bệnh cúm gia cầm chưa?*

Trả lời:

Dịch cúm đầu tiên được các tài liệu ghi nhận có lẽ là ở Italy vào năm 1878. Khi đó người ta cho bệnh do một tác nhân qua lọc (filterable agent) gây ra. Năm 1901 cũng ở Italy bệnh được miêu tả dưới tên gọi là tả gà (fowl plague). Năm 1955 đã xác nhận tác nhân gây tả gà là virus cúm type A. Cũng năm này,

dịch xảy ra ở châu Mỹ, Bắc Phi, Trung Cận Đông, châu Âu; năm 1975-1985 ở Úc; năm 1979 ở Anh; năm 1983-1984 ở Hoa Kỳ, Ireland; năm 1997-1998 ở Hồng Kông; năm 2003 đến nay ở nhiều nước châu Á.

Câu hỏi 7: *Chim di cư có vai trò truyền bệnh như thế nào?*

Trả lời:

Mầm bệnh tồn tại ở chim hoang, chim di cư là yếu tố quan trọng lan truyền dịch cúm. Như ta biết, nhiều loài chim hoang di cư theo mùa: mùa đông chúng bay về phương Nam để tránh giá lạnh, tìm kiếm môi. Mùa hè chúng bay trở về vùng phương Bắc. Chính những loài chim di trú này phát tán mầm bệnh ra ngoài thiên nhiên. Gia cầm nuôi khi tiếp xúc với mầm bệnh thì nhiễm bệnh.

Câu hỏi 8: *Tại sao dịch cúm gia cầm hiện nay ở châu Á lây lan nhanh và khó bị ngăn chặn?*

Trả lời:

Đó là do chăn nuôi gia cầm ở các nước này chủ yếu ở nông hộ, quy mô nhỏ, phân tán, dày đặc, khác hẳn phương thức chăn nuôi tập trung quy mô lớn ở các nước Âu, Mỹ. Theo số liệu của FAO, hiện nay ở vùng Đông Á và Đông Nam Á có khoảng 200 triệu hộ gia đình nuôi gà, vịt, ngan, ngỗng. Tuy nhiên, bình quân mỗi gia đình chỉ nuôi 15 con gia cầm. Phương thức nuôi chủ yếu là nuôi thả. Cơ hội tiếp xúc với chim

hoang rất lớn. Điều đáng chú ý là các nước này nằm trên trục hướng di cư theo mùa tránh đông (chim di chuyển từ vùng Viễn Đông xuống phía Nam), khi xuân đến, chúng bay về quê cũ. Vì vậy, khi xảy ra dịch cúm thì lan nhanh, kéo dài, khó bị tiêu diệt. Tất nhiên, còn yếu tố xã hội, kinh tế, tập quán, ý thức cộng đồng... cũng ảnh hưởng đến việc ngăn chặn dịch cúm.

Câu hỏi 9: *Tại sao có loài gia cầm như gà, gà tây bị bệnh rất nặng trong khi ở nhiều loài gia cầm khác hình như không mắc bệnh?*

Trả lời:

Mỗi loài gia cầm nói riêng, giới động vật nói chung, đều có những đặc điểm phản ứng khác nhau chống lại virus cúm gây bệnh. Chẳng hạn, động vật có vú khó mắc bệnh hơn; trong giới gia cầm thì thủy cầm cũng bị cúm thể nhẹ hơn. Chim hoang và những loài động vật này có vai trò là chủ chứa mầm bệnh.

Câu hỏi 10: *Gia cầm bệnh thải virus theo cách nào?*

Trả lời:

Virus cúm được thải ra môi trường chủ yếu qua phân và dịch mũi, miệng là hai đường chủ yếu.

Câu hỏi 11: *Virus có truyền qua trứng không?*

Trả lời:

Chưa có bằng chứng về truyền virus qua trứng. Tuy nhiên, do bị tổn thương buồng trứng, ống dẫn

trứng, rất có thể virus có cơ hội chui vào trứng làm cho trứng này bị nhiễm mầm bệnh. Điều chắc chắn là nếu trứng nhiễm virus thì sẽ chết trong quá trình ấp. Có tài liệu cho rằng, trong thời kỳ đỉnh cao của dịch, trứng dễ dàng bị nhiễm virus.

Câu hỏi 12: *Virus xâm nhập vào gà, vịt qua đường nào?*

Trả lời:

Chủ yếu qua đường miệng khi chúng ăn, uống phải mầm bệnh lưu tồn trong thức ăn, nước uống. Cách nhiễm bệnh quan trọng thứ hai là qua đường hô hấp: gia cầm hít phải không khí có nhiễm virus trong các hạt bụi.

Câu hỏi 13: *Vì sao chủ yếu qua hai đường này?*

Trả lời:

Bởi vì virus cúm gia cầm có tính hướng tổ chức (tissue tropism) đặc biệt thích nghi khi xâm nhập vào các tế bào niêm mạc hô hấp và tiêu hóa.

Câu hỏi 14: *Thời gian ủ bệnh ở gà kéo dài bao lâu?*

Trả lời:

Thông thường từ 3-7 ngày tùy thuộc vào chủng virus, lượng virus nhiễm phải, giống gia cầm, điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng...

Câu hỏi 15: *Những dấu hiệu lâm sàng nào là quan trọng để xác định gà, vịt bị bệnh?*

Trả lời:

Những dấu hiệu bên ngoài quan trọng để xác nhận gà, vịt bệnh là:

- Đột nhiên ủ rũ, bỏ ăn, ít uống;
- Nằm gục;
- Mặt sưng, mào sưng. Mông, mào tái tím;
- Chảy nước mũi, nước miệng thành sợi nhớt;
- Chết nhanh, tỷ lệ chết cao (đến 90%);
- Gà đẻ trứng mỏng vỏ, tỷ lệ đẻ giảm.

Cần lưu ý rằng, những dấu hiệu lâm sàng nói trên thay đổi rất nhiều, biểu hiện rất khác nhau ở những đàn gia cầm khác nhau tùy thuộc vào giống gia cầm, hướng sản xuất, lứa tuổi gà, mức độ chăm sóc nuôi dưỡng...

Điểm lưu ý là bệnh cúm ở vịt phát triển ở thể nhẹ hơn, bình thường tỷ lệ chết không cao (2-5%), tuy nhiên, nếu chăm sóc nuôi dưỡng kém thì dễ dàng nhiễm các vi khuẩn khác và chết vì các bệnh thứ phát hơn là bản thân cúm.

Câu hỏi 16. *Dấu hiệu bệnh tích chủ yếu của gà bị cúm?*

Trả lời:

Mào tích sưng, mổ ra thấy thủy thũng. Niêm

mạc khí quản tấy đỏ, phù nề; có nhiều dịch ở xoang mũi. Màng túi khí viêm dày lên. Phức mạc dày, đục, có fibrin. Xuất huyết dạ dày. Viêm ruột cata có fibrin.

Câu hỏi 17: *Làm sao xác định gà bị cúm H5N1?*

Trả lời:

Căn cứ các dấu hiệu lâm sàng, bệnh tích nói trong câu trả lời trước. Cách chính xác nhất là lấy máu (khoảng 2-3 ml máu/gà, lấy máu cánh gà) gửi chẩn đoán tại phòng chẩn đoán thú y để xác nhận có/không hiện diện của H5N1. Nói chung, nếu gà chết nhanh, chết nhiều, đặc biệt trong thời gian dịch cúm còn chưa bị tiêu diệt như hiện nay thì báo ngay cho cơ quan thú y địa phương có hướng giải quyết.

Câu hỏi 18: *Sau khi gà nhiễm virus cúm mấy ngày thì có khả năng lấy máu kiểm tra?*

Trả lời:

Sau khi gà nhiễm virus cúm 7-10 ngày thì trong máu gà hình thành kháng thể. Vậy, sau thời gian này là có thể kiểm tra bằng huyết thanh học được. Tuy nhiên, nếu kiểm tra huyết thanh mà âm tính thì không có nghĩa là gà không nhiễm virus. Cần tiến hành tái kiểm tra.

Câu hỏi 19: *Gà bị cúm có chữa trị được không?*

Trả lời:

Không có thuốc chữa trị. Nếu gà bị cúm chủng

H5N1 thì phải báo thú y địa phương tiêu hủy ngay.

Câu hỏi 20: Trong trường hợp nào thì phải tiêu hủy gà, vịt?

Trả lời:

Khi gặp một trong các trường hợp sau:

- 1) Tất cả gà bị bệnh (căn cứ dấu hiệu lâm sàng, bệnh tích) do H5N1.
- 2) Gà kiểm tra huyết thanh (+) và có mặt của virus cúm type A chủng H5.

Câu hỏi 21: Nên tiêu hủy gà bệnh như thế nào?

Trả lời:

Hiện có 2 phương pháp tiêu hủy gà bệnh cúm:

- 1) **Đào hố chôn:** Yêu cầu hố sâu khoảng 1,5m, xung quanh hố, đáy và bên trên rắc vôi bột dày 5-10cm, phun thuốc sát trùng cẩn thận. Gà chết nên đựng trong bao nylon kín, buộc chặt. Sau khi ném bao đựng gà xuống hố thì tiến hành phun thuốc sát trùng, rắc vôi bột, rồi lấp đất dày tối thiểu 0,5m, lèn đất chặt nhằm tránh chó mèo bới lên.
- 2) **Đốt:** Trong điều kiện gà tiêu hủy số lượng ít ở nông hộ, có thể đào một hố, chất củi, chất gà rồi châm lửa đốt. Sau đó phun thuốc sát trùng, rắc vôi bột rồi lấp đất chôn. Nếu cần tiêu hủy số lượng lớn, cần liên hệ với cơ quan thú y địa

phương để tiêu hủy gà ở lò thiêu công nghiệp.

Câu hỏi 22: Cần chôn gia cầm bị tiêu hủy thế nào cho bảo đảm không gây ô nhiễm môi trường?

Trả lời:

Theo Trung tâm Y tế dự phòng TP Hồ Chí Minh, kỹ thuật chôn tiêu hủy gia cầm được hướng dẫn như sau:

▪ **Đối với hố chôn vùng đất gò:**

Thể tích 1m^3 cho 400-500 gia cầm trọng lượng 1 - 2kg/con. Chiều sâu: nên sâu ít nhất 1,5m. Độ dốc thành hố tùy thuộc điều kiện địa chất mỗi vùng (trường hợp đất yếu độ dốc tối thiểu ngang: đứng = 3:1). Đất nén chặt, phủ lớp vôi bột xuống đáy đất nền ít nhất 5cm và rắc đều trên thành. Phủ thành và lót đáy hố bằng tấm nhựa PE (chống thấm). Rắc vôi lên tấm lót đáy.

Về qui trình chôn lấp: mở bao hoặc rách bao dài ít nhất 0,2m trước khi thải xuống hố. Người vận hành phải đeo găng tay và quần áo bảo hộ. Rắc vôi từng lớp giữa các túi đựng xác gia cầm.

Sau khi hoàn tất cho các túi xuống hố, phủ tiếp lớp vôi trên mặt dày ít nhất 5cm. Cắm thẳng ống thông hơi châm lỗ xuống hố. Đường kính ống 42 - 60mm. Đường kính lỗ khoan 10 - 15mm. Tổng diện tích lỗ 15 - 20% diện tích mặt ống. Chiều dài ống ít nhất 1m. Số ống: 1 ống trên 1m^2 bề mặt.

Tiếp tục phủ lớp đất mặt có chiều dày ít nhất 0,6m. Lớp đất này có thể: phân ủ đã hoai trộn với tro trấu hoặc tro củi, vỏ trấu, rơm rạ. EM Bokashi trộn với tro trấu, tro củi hoặc vỏ trấu, rơm rạ.

Liều lượng EM Bokashi khoảng 10% lớp đất phủ. Đất đắp bờ hố tránh nước mưa chảy tràn vào, có chiều cao tối thiểu 0,2m. Đất vun đất mặt lên cao với độ dốc ngang : đứng = 3 : 1.

Phủ lên lớp đất mặt rơm rạ hoặc lá dừa khô với chiều cao ít nhất 0,2m. Khi trời chuyển mưa cần thiết phủ lên lớp bạt để tránh nước mưa chảy vào hố. Theo dõi độ sụt, lún mỗi ngày. Nếu độ sụt lún lớp đất mặt trên 0,2m phải đắp thêm lớp đất mặt như chiều dày ban đầu.

▪ ***Đối với hố chôn vùng trũng (mức nước thấm cao):***

Đáy hố cách mức nước thấm mặt ít nhất 0,3m (mức nước thấm ngang cao nhất: triều cường). Đắp bờ đê và đào hố với chiều cao tổng cộng khoảng 1,5m. Chiều rộng bờ đất ít nhất 0,6m. Độ dốc thành hố và lớp đất phủ mặt ít nhất ngang : đứng = 3 : 1. Qui trình chôn lấp tương tự hố chôn vùng gò.

▪ ***Biện pháp xử lý hố chôn có mùi (sai qui cách):***

Đắp bờ đất xung quanh hố hiện hữu cao ít nhất 0,6m so với bề mặt hố. Độ dốc bờ đất ít nhất ngang :

đứng = 3 : 1, chiều rộng bờ đất ít nhất bằng 0,6m. Phủ lớp vôi bột ở đáy và thành với chiều dày ít nhất 5cm.

Cắm thẳng ống thông hơi xuống hố. Qui cách ống thông hơi tương tự ở trên. Phủ lớp đất mặt với độ dày ít nhất 0,6m. Tính chất lớp đất mặt tương tự ở trên. Phủ lên lớp đất mặt rơm rạ hoặc lá dừa khô với chiều cao ít nhất 0,2m. Khi trời chuyển mưa cần thiết phải phủ bạt để tránh nước mưa chảy vào hố.

Câu hỏi 23: *Vì sao trên thế giới mỗi nơi nhiễm một (hay vài) chủng virus cúm khác nhau?*

Trả lời:

Có lẽ do khả năng phát triển những chủng virus thích nghi với những đối tượng gia cầm khác nhau, cho những vùng địa lý khác nhau, cho những thời gian khác nhau. Chẳng hạn, ở Úc, Anh, Pakistan... virus cúm là chủng H7; trong khi ở Nam Phi, Scotland, Ireland, Mexico, Hoa Kỳ, châu Á thường nhiễm bệnh do chủng H5 gây ra. Còn ngay tại Hồng Kông thôi, chủng virus cúm gây bệnh ở gà và người vào năm 1997 và 2003 là H5N1; năm 1999 lại là chủng H9N2. Trong năm 2003, phát triển nhiều chủng virus gây bệnh khác nhau: tại Hà Lan chủng H7N7; tại nhiều nước châu Á – H5N1.

Câu hỏi 24: *Virus cúm có nhiều type, nhiều chủng không?*

Trả lời:

Họ virus Orthomyxoviridae có 3 type ký hiệu là A, B, và C. Chỉ có virus thuộc type A là gây bệnh ở người, động vật có vú khác và gia cầm. Type A lại chia thành những chủng virus. Người ta phân biệt chủng virus theo cấu trúc kháng nguyên bề mặt, trong đó 2 kháng nguyên quan trọng được sử dụng để phân biệt chủng là kháng nguyên H (viết tắt của haemagglutinin là kháng nguyên bám dính vào tế bào vật chủ) và N (neuraminidase – *kháng nguyên hòa màng mà virus nhờ nó để chui vào tế bào chủ*). Có 15 kháng nguyên H và 9 kháng nguyên N.

Như vậy những chữ cái và số là để chỉ những chủng virus cúm khác nhau.

Câu hỏi 25: *Virus cúm tồn tại ra sao ở ngoài môi trường?*

Trả lời:

Sau khi bị gà, vịt bệnh thải ra ngoài (qua phân, dịch mũi, miệng) virus chỉ tồn tại trong chất hữu cơ, trong điều kiện độ ẩm cao, nhiệt độ mát. Chẳng hạn, ở bang Pennsylvania (Hoa Kỳ) virus cúm đã tồn tại trong nước phân 105 ngày sau khi nơi đây thanh toán dịch. Ở 4°C virus sống 30-35 ngày; ở 20°C sống 7 ngày.

Câu hỏi 26: *Virus cúm ngoài môi trường bị chết ra sao?*

Trả lời:

Ở nhiệt độ 70°C virus chết trong vòng 30 phút; ở 80°C chết trong khoảng 1 phút. Virus sẽ chết nhanh hơn nếu thời tiết khô. Virus có áo ngoài cấu tạo từ lipid nên nếu ở ngoài môi trường có mặt chất tẩy chúng sẽ bị hòa tan áo ngoài này và chết ngay. Trong môi trường chua phèn, ở môi trường không có chất hữu cơ virus tồn tại ngắn hơn, chết nhanh hơn. Vì vậy, điều quan trọng nhất là phải loại bỏ các chất hữu cơ chứa virus như dọn phân, rửa chuồng để chôn ủ kèm với các chất sát trùng nhằm loại bỏ môi trường tồn tại của chúng.

2. CÚM GIA CẦM Ở NGƯỜI

Câu hỏi 27: *Ăn trứng gà, vịt có an toàn cho sức khỏe con người không?*

Trả lời:

Hoàn toàn có thể ăn trứng gà, vịt nếu được cơ quan chuyên môn chứng nhận kiểm dịch. Cần lưu ý khách hàng những điểm sau 1) Vỏ trứng còn lành lặn, nguyên vẹn, 2) Trứng phải được rửa sạch bằng thuốc sát trùng, 3) Khi cầm trứng, đập trứng nên đeo găng tay cao su và rửa tay sạch bằng xà phòng, thuốc tẩy,

4) Trứng phải chín, không ăn sống hoặc ăn trứng chưa chín.

Câu hỏi 28: Ăn thịt gà, vịt có an toàn cho sức khỏe con người không?

Trả lời:

Hoàn toàn an toàn nếu sử dụng thịt gà đã được cơ quan chuyên môn cấp chứng nhận. Tuy nhiên, cần lưu ý:

- 1) Vệ sinh sát trùng sạch sẽ mỗi khi cầm nắm thịt gà. Tốt nhất là đeo găng tay cao su;
- 2) Đun nấu chín thịt gà. Sẽ không an toàn nếu ăn thịt gà vẫn còn đỏ máu, kể cả trong xương ống gà;
- 3) Không rửa chung thịt gà với thực phẩm khác.

Câu hỏi 29: Vì sao cúm gia cầm được cảnh báo là một trong số những bệnh nguy hiểm nhất?

Trả lời:

Thứ nhất, có rất nhiều chủng virus cúm (có 15 kháng nguyên H và 9 kháng nguyên N). Thứ hai, chủng virus cúm thay đổi liên tục và có khả năng biến thành những chủng khác nguy hiểm hơn. Thứ ba, virus cúm tồn tại dai dẳng ở gia cầm hoang, nhưng không gây bệnh ở chúng vì vậy rất khó triệt tiêu mầm bệnh. Thứ tư, virus cúm có thể lây sang động vật có vú (để thích nghi) rồi lây sang người. Chưa có bằng

chúng về lây bệnh từ người sang người. Tuy nhiên, các cơ quan chuyên môn cảnh báo rằng, nếu bệnh lây từ gia cầm sang người (trực tiếp hay gián tiếp) thì mức độ nguy hiểm là rất lớn, có thể gây thành đại dịch.

Câu hỏi 30: *Ngoài H5N1 là chủng virus cúm nguy hiểm cho người và gia cầm còn những chủng nguy hiểm nào không?*

Trả lời:

Như đã nói ở trên, người ta phân thành những chủng virus cúm theo kháng nguyên bề mặt H (có tất cả 15 kháng nguyên H) và KN (có 9 kháng nguyên N), thành ra có rất nhiều chủng khác nhau. Thực tế, theo như OIE cho biết, thì có 23 chủng đều thuộc type A, đã từng hoặc đang được ghi nhận là có ý nghĩa cảnh báo, tuy nhiên, đáng chú ý nhất thì có 2 chủng H là H5 và H7 đang được coi là những chủng nguy hiểm cần cảnh giác. Virus có kháng nguyên H5 và H7 là những chủng độc lực cao, lây lan mạnh.

Câu hỏi 31: *Các tổ chức quốc tế cảnh báo cúm gia cầm có thể gây đại dịch ở người. Phải chăng họ thổi phồng sự việc?*

Trả lời:

Hiện tại, số người chết do mắc phải cúm gia cầm là không nhiều. Tuy nhiên, các chủng virus cúm gia cầm đều có thể thay đổi để tạo những biến chủng có độc lực khác nhau. Người ta cho rằng, một khi chúng

thay đổi để gây bệnh cho động vật có vú, trong đó có người, được thì việc lây lan từ người sang người sẽ xảy ra, có thể gây ra đại dịch mà hậu quả thật khó lường. Như vậy, việc cảnh báo là cần thiết.

Câu hỏi 32: *Thực tế đã từng xảy ra đại dịch cúm chưa?*

Trả lời:

Ở thế kỷ trước, nhân loại từng hứng chịu 3 đại dịch cúm.

- 1) Cúm Tây Ban Nha 1918-1919 do H1N1 thuộc type A đã làm chết 500.000 người ở Hoa Kỳ, tổng số người chết trên toàn thế giới ước khoảng 20 đến 50 triệu (Nguồn: CDC, 2004), rất nhiều người chết ngay trong vài ngày đầu của dịch, trong đó một nửa là những người trẻ tuổi, khỏe mạnh.
- 2) Đại dịch cúm châu Á năm 1957-1958 do H2N2 thuộc type A bắt đầu xuất hiện vào cuối tháng 2 năm 1957 tại Trung Quốc, rồi lan tới Hoa Kỳ vào tháng 6 năm 1957 làm chết chỉ riêng tại Hoa Kỳ 70.000 người.
- 3) Đại dịch cúm Hồng Kông 1968-1969 do chủng H3N2 xuất hiện ở Hồng Kông đầu năm 1968 rồi lan tới Hoa Kỳ vào năm sau, làm chết 34.000 người Mỹ. Chủng virus H3N2 hiện vẫn lưu trữ.

Câu hỏi 33: *Cúm gà lây sang người như thế nào?*

Trả lời:

Điều kiện lây bệnh sang người là phải có tiếp xúc trực tiếp với gà, vịt bệnh (cầm bắt gà, làm việc ở chuồng gà, ăn thịt gà bệnh...). Mầm bệnh tồn trữ chủ yếu trong phân, dịch mũi, miệng gà bệnh. Không có bằng chứng bệnh lây từ người sang người hoặc từ động vật có vú sang người.

Câu hỏi 34: *Ở người đối tượng nào dễ bị mắc bệnh cúm? Có phải trẻ em mắc nhiều và dễ biến chứng nặng hơn?*

Trả lời:

Trẻ em và người lớn đều có thể mắc bệnh cúm. Tuy nhiên bệnh ở nhũ nhi và người lớn tuổi thường nặng và dễ có biến chứng hơn.

Câu hỏi 35: *Bệnh cúm ở người có thể khởi phát trong thời gian bao lâu?*

Trả lời:

Thời gian ủ bệnh (từ lúc virus xâm nhập cơ thể đến khi xuất hiện triệu chứng bệnh) là 18 - 72 giờ. Nếu không có biến chứng thì thông thường bệnh sẽ tự lui sau 3-5 ngày phát bệnh.

Câu hỏi 36: Vì sao cùng bị nhiễm cúm nhưng có người lại tự hồi phục được, có người bị biến chứng nặng, thậm chí bị tử vong?

Trả lời:

Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến mức độ nặng nhẹ của bệnh, bao gồm chủng virus cúm, các bệnh có sẵn ở bản thân người bệnh (như bệnh tim mạch, bệnh phổi mãn tính), tình trạng miễn dịch kém (suy dinh dưỡng, tiểu đường, HIV/AIDS, bệnh về máu, ung thư...).

Câu hỏi 37: Người bị cúm gà có thuốc chữa trị không?

Trả lời:

Có. Trước đây vào năm 1966, người ta sử dụng Amantadine Hydrochlorite để điều trị bệnh cúm ở người hiệu quả rất tốt. Hiện nay, hãng Roche (Thụy Sĩ) đang sản xuất và phân phối thuốc Oseltamivir dưới tên gọi Tamiflu hiệu quả trị bệnh cúm tốt, đang được sử dụng rộng rãi. Tamiflu được chứng minh trong phòng thí nghiệm và trên lâm sàng là có khả năng ức chế được kháng nguyên bề mặt Neurominidase của virus cúm. Các bệnh viện đã có phác đồ điều trị cúm hiệu quả. Vấn đề là cần phát hiện người bệnh sớm để đưa kịp thời đến bệnh viện chữa trị.

Tuy nhiên, cho tới nay, các chuyên gia y tế vẫn cảnh báo về 1 đại hạn của Tamiflu trong việc chữa trị cúm gia cầm.

Câu hỏi 38: Có thể phòng ngừa cúm ở người bằng thuốc hoặc vắc-xin không?

Trả lời:

Các chuyên gia cảnh báo không sử dụng Tamiflu để phòng bệnh cúm. Chỉ sử dụng khi người nhiễm virus và khi này Tamiflu sẽ ức chế kháng nguyên bề mặt Neurominidase của virus cúm ngăn chặn khả năng gây bệnh của chúng.

Phòng ngừa cúm ở người bằng chích vắc-xin: vắc-xin này được làm từ virus đã chết, do đó an toàn cho những người có miễn dịch kém. Việc chủng ngừa vắc-xin phòng cúm nên dùng cho người có bệnh tim, phổi (suyễn...), người phục vụ tại các nhà dưỡng lão, cơ sở chăm sóc sức khỏe, người bị suy giảm miễn dịch (tiểu đường, ung thư, HIV/AIDS, bệnh về máu...), người già trên 65 tuổi và trẻ em trên sáu tháng tuổi có nguy cơ nhiễm bệnh. Sau khi tiêm hai tuần mới có miễn dịch.

Câu hỏi 39: Có thể dùng tỏi để phòng bệnh cúm ở người?

Trả lời:

Theo đông y, tỏi là một vị thuốc có thể phòng ngừa và chữa trị một số bệnh, trong đó có bệnh cảm cúm thông thường. Người ta cho hoạt chất kháng khuẩn có trong tỏi là Fitoantibiotic - được gọi là kháng sinh thực vật. Bạn có thể dùng thêm tỏi cũng tốt.

Câu hỏi 40: Đề phòng nhiễm cúm gia cầm người dân nên phòng tránh như thế nào?

Trả lời:

Phương pháp phòng dịch bệnh là những biện pháp mà Bộ Y tế đã ban hành, bao gồm các biện pháp vệ sinh cá nhân, vệ sinh ăn uống, cụ thể:

- Đảm bảo vệ sinh cá nhân hàng ngày;
- **Không sử dụng thịt và các sản phẩm từ súc vật mắc bệnh;**
- Sử dụng các thuốc sát khuẩn đường mũi họng hàng ngày;
- Hạn chế sự tiếp xúc với nguồn bệnh, đặc biệt là súc vật mắc bệnh.
- Đeo khẩu trang y tế, đeo kính, mũ, áo khi cần thiết phải tiếp xúc với người bệnh, súc vật mắc bệnh. Rửa tay bằng xà phòng hoặc chất sát khuẩn trước và sau khi tiếp xúc.

Những người mắc bệnh mạn tính có nguy cơ biến chứng cúm cần tránh tiếp xúc với nguồn bệnh và tăng cường sức khỏe, khả năng phòng bệnh.

Khi có biểu hiện viêm đường hô hấp cấp như sốt, đau đầu, đau cơ, mệt mỏi, đau họng, cần đến ngay cơ sở y tế gần nhất để được khám và điều trị kịp thời.

3. THỰC HIỆN VỆ SINH AN TOÀN DỊCH BỆNH TRONG NUÔI GIA CẦM Ở NÔNG HỘ

Câu hỏi 41: Thế nào là an toàn sinh học trong chăn nuôi gia cầm?

Trả lời:

An toàn sinh học hay còn gọi là an toàn đối với các bệnh truyền nhiễm, được hiểu là việc áp dụng tất cả các biện pháp nhằm ngăn chặn virus, vi khuẩn, nấm, đơn bào, ký sinh trùng xâm nhập vào trại hoặc lưu tồn trong khu vực trại chăn nuôi.

Câu hỏi 42: Vì sao cần thực hiện an toàn sinh học trong chăn nuôi gia cầm ở nông trại?

Trả lời:

Có 3 lý do để thực hiện an toàn sinh học trong trại chăn nuôi gia cầm nói chung và trong nông hộ nói riêng:

- 1) Về kỹ thuật, an toàn sinh học là biện pháp hiệu quả nhất trong số các biện pháp thú y phòng bệnh. Vì nhờ đó mà ngăn chặn (phần lớn hay tất cả) mầm bệnh xâm nhập, do đó nguy cơ nhiễm bệnh là thấp. Cho nên, thú y phòng bệnh gia cầm nên tập trung trước hết vào các biện pháp an toàn sinh học sau mới đến chương trình vắc-xin, thuốc kháng sinh.

- 2) Về kinh tế, biện pháp an toàn sinh học là rẻ tiền nhất. Thật ra, thực hiện an toàn sinh học là thực hành những thói quen tốt diễn ra hằng ngày, những tập quán chăn nuôi tốt của nhân dân ta nhằm mục đích a) Ngăn mầm bệnh vào trại và b) giữ gia cầm không tiếp xúc với mầm bệnh.
- 3) Tính chủ động phòng ngừa cao. Do đó có thể kế hoạch hóa, chương trình hóa các công việc. Người ta thấy, 90% các bệnh ở gia cầm lan từ trại này sang trại kia là do con người, dụng cụ thiết bị, phương tiện chuyên chở.

Câu hỏi 43: *Cụ thể, thực hiện an toàn sinh học ở trại chăn nuôi gia cầm bao gồm công việc gì?*

Trả lời:

Thực hiện an toàn sinh học trong trại chăn nuôi gia cầm bao gồm các công việc chính sau:

- 1) Nhóm các công việc ngăn chặn sự xâm nhập của mầm bệnh vào trại, bao gồm: Cách ly gia cầm với bên ngoài, không để người lạ vào trại, kiểm soát chặt chẽ người và các phương tiện ra vào trại;
- 2) Nhóm các công việc tiêu diệt mầm bệnh lưu tồn trong trại, bao gồm tiêu diệt mầm bệnh qua việc vệ sinh, sát trùng tiêu độc;
- 3) Nhóm công việc tăng sức phòng bệnh cho gia

cầm, bao gồm tiêm phòng vắc-xin, tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng, tăng cường công tác quản lý.

Câu hỏi 44: Để được phép chăn nuôi gia cầm ở nông hộ cần đáp ứng những điều kiện gì?

Trả lời:

Thông tư 69/2005/TT-BNN ngày 07/11/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT đã hướng dẫn điều kiện để chăn nuôi gia cầm gồm các điểm sau:

- Yêu cầu tất cả các hộ chăn nuôi phải nuôi nhốt gia cầm ở nơi cố định, nuôi nhốt riêng từng loại gia cầm, gia súc; nghiêm cấm nuôi gà thả rông, vịt chạy đồng;

- Khuyến khích giảm chăn nuôi nhỏ lẻ, nhất là các loại thủy cầm, đặc biệt là ngan (vì chưa có vắc-xin phòng bệnh cúm);

- Yêu cầu các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ rắc vôi bột xung quanh khu vực chuồng nuôi gia cầm;

- Yêu cầu các trang trại, doanh nghiệp chăn nuôi chủ động thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp an toàn sinh học theo hướng dẫn của cơ quan thú y;

- Ủy ban nhân dân các cấp quy hoạch và hướng dẫn phát triển chăn nuôi gia cầm tập trung. Hạn chế và giảm chăn nuôi ở nơi có nguy cơ cao về dịch bệnh.

- Thực hiện cấm nuôi gia cầm trong nội thành,

nội thị.

Câu hỏi 45: *Giải thích rõ hơn về nuôi gia cầm thả rông?*

Trả lời:

Nuôi thả rông là tập quán phổ biến trong chăn nuôi gà, vịt ở nước ta trước đây. Khi này, đàn gia cầm tự do tiếp xúc với môi trường sống là ao hồ, kênh rạch, đồng ruộng, tự do bài thải phân và các chất thải khác ra ngoài môi trường. Nuôi như vậy không thể ngăn chặn mầm bệnh xâm nhập vào trại, mặt khác, các chất thải gây ô nhiễm môi trường, rất nguy hiểm cho sức khỏe của người và gia súc, gia cầm khác.

Câu hỏi 46: *Hướng xử lý đối với các đàn gia cầm nuôi thả rông và nuôi chạy đồng hiện nay?*

Trả lời:

Thực ra đây là việc chuyển từ một tập quán này sang một tập quán khác mà thôi. Trước đây chăn nuôi gia cầm nông hộ quy mô nhỏ theo phương thức thả rông, chạy đồng là để tận dụng thức ăn tự nhiên. Chăn nuôi như vậy mang tính tự cung, tự cấp, không thể là chăn nuôi hàng hóa. Cho đến khi chăn nuôi gia cầm mang tính tập trung, quy mô lớn và tính hàng hóa thì chăn nuôi gia cầm nông hộ cần có bước chuyển tiếp. Tuy nhiên, dù chăn nuôi nông hộ quy mô nhỏ hay lớn vẫn phải đảm bảo điều kiện an toàn sinh học mà Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định. Căn cứ tình

hình hiện nay, các đàn gia cầm ở nông hộ cần có rào ngăn với môi trường bên ngoài, tốt nhất là nuôi khô sê hạn chế ô nhiễm môi trường.

Câu hỏi 47: *Làm thế nào để ngăn chặn đàn gà, vịt của mình nhiễm cúm gia cầm?*

Trả lời:

Cần áp dụng biện pháp tổng hợp bao gồm:

- 1) Cách ly triệt để, “nội bất xuất, ngoại bất nhập”. Không tổ chức tham quan, không cho người ra vào trại chăn nuôi tự do. Xua đuổi chim hoang đến đậu, hoặc bay qua trại nhằm hạn chế gà, vịt tiếp xúc với mầm bệnh;
- 2) Vệ sinh thường xuyên, sát trùng định kỳ 01 lần/tuần. Chú ý dọn sạch các chất hữu cơ (phân, độn chuồng...) là nơi tàng trữ virus tốt nhất;
- 3) Tăng cường các biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng để nâng cao sức chống chịu cho gia cầm.

Câu hỏi 48: *Tầm quan trọng của sát trùng tiêu độc trong diệt dịch cúm gia cầm?*

Trả lời:

Tẩy uế sát trùng là khâu dễ thực hiện nhất, cho hiệu quả nhất trong tổng hợp nhiều biện pháp phòng diệt dịch. Vì virus ra khỏi cơ thể rất dễ bị tiêu diệt, đặc biệt ở môi trường nóng và khô. Mặt khác, H5N1

và các chủng virus cúm có áo ngoài bằng lipid rất dễ bị các chất tẩy làm hòa tan.

Câu hỏi 49: *Những thuốc nào sử dụng sát trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường hiệu quả trong phòng chống cúm gia cầm?*

Trả lời:

Có nhiều thuốc sát trùng tiêu độc rất hiệu quả để tiêu diệt virus cúm gia cầm. Tuy nhiên, hiện phổ biến 2 chế phẩm sát trùng của Công ty thuốc thú y TWII: BKA và Benkocid. Xin liên hệ địa chỉ Công ty: 29 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, quận I, TP Hồ Chí Minh.

Câu hỏi 50: *Để sát trùng tiêu độc có hiệu quả cao cần chú ý điều gì?*

Trả lời:

Cần chú ý:

- 1) Loại bỏ hết các chất hữu cơ (như phân, chất độn chuồng, nước phân...) là nơi virus tồn tại lý tưởng nhất;
- 2) Sử dụng thuốc sát trùng có tác dụng thích hợp cho môi trường hữu cơ (tức là không mất tác dụng trong môi trường hữu cơ);
- 3) Thực hiện thường xuyên, định kỳ 01 lần/tuần.

Câu hỏi 51: Tại sao trước khi xuất bán, trứng gia cầm phải xông formol và thuốc tím?

Trả lời:

Xông formol và thuốc tím (KMnO_4) chỉ là một trong số nhiều phương pháp sát trùng trứng như ngâm trứng trong dung dịch Tylosin, trong dung dịch gentamycine, trong dung dịch chlorine. Như đã biết, trứng gia cầm có thể nhiễm khuẩn trong đường sinh dục gà, vịt mẹ bị bệnh, đặc biệt, trứng thường nhiễm trùng khi đẻ ra ngoài ở ổ đẻ, sàn, nền chuồng là nơi lưu trữ thường xuyên các mầm bệnh. Trứng đã qua xử lý bằng phương pháp xông hơi formol + thuốc tím sẽ sạch về mầm bệnh, an toàn cho người sử dụng.

Câu hỏi 52: Xin cho biết kỹ thuật xông trứng bằng formol và thuốc tím?

Trả lời:

Tốt nhất chuẩn bị một tủ áp thủ công có gắn quạt. Sau khi xếp trứng vào tủ thì tiến hành xông trứng. Kỹ thuật xông như sau:

- Đặt một bát sứ dày vào đáy tủ xông;
- Đổ 12 ml (tính cho 1m^3 tủ) formol;
- Thêm vào 30ml nước sạch;
- Đổ 6 g KMnO_4 vào; Phản ứng xảy ra mãnh liệt.
- Đậy cánh cửa tủ xông. Cho quạt chạy khoảng 10-15 phút;

- Tiếp tục để quạt chạy và mở cửa tủ cho 10 phút để hơi formalin bay ra hết;
- Kết thúc.

Lưu ý:

- i. Tỷ lệ formol: thuốc tím = 2:1.
- ii. Không đổ formol vào thuốc tím vì làm như vậy có thể bị bỏng, rất nguy hiểm.

Câu hỏi 53: Vì sao trứng vịt sau khi thu lượm phải được rửa bằng thuốc sát trùng?

Trả lời:

Việc rửa trứng vịt để ấp là rất cần thiết đối với tất cả cơ sở ấp giống: rửa trứng sẽ loại trừ các chất dư bẩn chứa rất nhiều mầm bệnh bám trên vỏ trứng vịt, đồng thời làm thông thoáng các vi lỗ trên vỏ trứng giúp cho sự trao đổi khí diễn ra bình thường trong quá trình ấp. Rửa trứng bằng chất sát trùng còn có tác dụng diệt các mầm bệnh bám trên vỏ trứng.

Câu hỏi 54: Theo một số cơ sở ấp, trứng vịt giống sau khi thu lượm cần được ngâm trong thuốc sát trùng. Làm như vậy có tác dụng gì?

Trả lời:

Thời gian gần đây, hầu hết các cơ sở ấp trứng vịt đều áp dụng kỹ thuật rửa trứng bằng chất sát trùng. Tuy nhiên, ngâm trứng trong dung dịch sát trùng lại có tác dụng khác. Thao tác rửa trứng chỉ kéo

dài vài mươi giây, thời gian này không đủ diệt các mầm bệnh. Ngâm trứng trong thuốc sát trùng sẽ kéo dài thời gian diệt khuẩn, như vậy hiệu quả sát trùng cao hơn.

Câu hỏi 55: *Những chất sát trùng nào thường sử dụng rửa trứng vịt?*

Trả lời:

Có thể sử dụng một trong các thuốc sau: chlorine, iodine, ammonium hóa trị bốn, gentamycine, tylosin, kanamycine. Theo kinh nghiệm, chúng tôi đề nghị sử dụng Chlorine để rửa trứng ấp, trứng ăn cho hiệu quả sát trùng rất tốt.

Câu hỏi 56: *Xin cho biết kỹ thuật rửa trứng đơn giản mà hiệu quả?*

Trả lời:

Xin giới thiệu một kỹ thuật đơn giản, hiệu quả có thể áp dụng trong nông hộ như sau:

- Pha nước ấm (khoảng 38°C);
- Pha chlorine: 50g cho 10 lít nước;
- Cho trứng vào dung dịch chlorine và rửa ngay, sử dụng vải hoặc bàn chải mềm cọ nhẹ nhàng hết chất bẩn và albumen từ đầu tù cho đến đầu nhọn vỏ trứng;
- Trứng rửa xong xếp vào khay;
- Quạt cho khô nước vỏ trứng;

- Cát bảo quản ở khô mát.

Câu hỏi 57: Xin cho biết kỹ thuật ngâm trứng ấp?

Trả lời:

Sau khi rửa xong, trứng cần ngâm trong dung dịch chlorine 250ppm (tức 0,25 phần nghìn), thời gian ngâm 5 phút. Cần lưu ý là nhiệt độ dung dịch ngâm luôn giữ ở 38-39°C. Trường hợp nhiệt độ dung dịch thấp hơn sẽ tạo điều kiện để nước thấm qua vỏ trứng để làm chết phôi trong quá trình ấp.

Câu hỏi 58. Có thể tiêm vắc-xin cho gà, vịt ?

Trả lời:

Tiêm vắc-xin sẽ hạn chế phát triển bệnh, hạn chế tỷ lệ chết. Tuy nhiên, những gà, vịt được tiêm vắc-xin nhược độc có thể là nguồn tàng trữ virus rất nguy hiểm một khi xảy ra hiện tượng biến chủng để thành những chủng virus cực độc. Vì vậy, quan điểm chống lại việc sử dụng vắc-xin thì không khuyến cáo tiêm mà yêu cầu phải tiêu hủy toàn đàn gà, vịt bệnh. Người ủng hộ quan điểm này cho rằng, tiêm vắc-xin, nhất là vắc-xin nhược độc, sẽ biến gà thành vật mang virus, gà vẫn bài thải mầm bệnh ra ngoài môi trường, mặt khác, vắc-xin cũng có thể làm virus đột biến gây bệnh nguy hiểm ở người, vật. Cái khó khi tiêm vắc-xin cho gia cầm là vắc-xin không tạo miễn dịch chéo giữa 15 chủng HA vì vậy phải tạo những vắc-xin đặc hiệu (lấy chủng virus ngay tại ổ dịch để chế vắc-xin)

hoặc vắc-xin đa giá là việc làm rất khó thực hiện.

Tuy nhiên, hiện nay Bộ Nông nghiệp và PTNT đang chỉ đạo tiêm vắc-xin vô hoạt cho các đàn gia cầm, đối tượng trước mắt là vịt và gà. Tỷ lệ tiêm phòng là cao. Theo báo cáo của Ban chỉ đạo phòng chống dịch cúm gia cầm quốc gia ngày 03/02/2006, các tỉnh, thành phố trong toàn quốc đã hoàn tất tiêm 2 mũi vắc-xin. Tổng số gia cầm đã được tiêm là 246 triệu lượt.

Hiệu quả tiêm phòng bước đầu được đánh giá là tốt.

Câu hỏi 59: *Xin cho biết hiện đang sử dụng vắc-xin nào để tiêm phòng cho gà?*

Trả lời:

Hiện đang sử dụng vắc-xin cúm gia cầm vô hoạt subtype H5N1, chủng N28 do Công ty Cổ phần Thuốc thú y TW (NAVETCO) nhập từ Công ty Phát triển Công nghệ Sinh học HARBIN WEIKE (Trung Quốc) sản xuất.

Câu hỏi 60: *Thành phần, liều lượng và cách dùng vắc-xin cúm gia cầm vô hoạt subtype H5N1, chủng N28 ở gà?*

Trả lời:

- Thành phần vắc-xin: Vắc-xin chứa virus gia cầm A/Turkey/England/N28/1973 (H5N2) vô hoạt với

chất bổ trợ là nhũ dầu.

- Liều tiêm:

- Gà con từ 8 đến 35 ngày tuổi: 0,3ml/con.
- Gà từ 35 ngày tuổi trở đi, gà hậu bị, gà đẻ: 0,5ml/con.

- Cách tiêm: Tiêm dưới da (1/3 dưới da cổ) hoặc tiêm bắp (ngực). Theo kinh nghiệm của chúng tôi, tiêm dưới da cổ tốt hơn tiêm bắp đùi hoặc ức do tiêm bắp, nhất là bắp đùi làm gà đau, nằm gục nhiều, khó vận động; mặt khác, tiêm bắp thường để lại ổ áp-xe ảnh hưởng đến chất lượng thịt khi giết mổ.

- Lịch tiêm phòng: Mũi tiêm thứ 2 cách mũi tiêm thứ nhất 21 ngày. Tiêm nhắc lại cứ 4 tháng 1 lần.

Câu hỏi 61: *Tiêm vắc-xin cúm gia cầm cho gà có gây tác dụng phụ gì không?*

Trả lời:

Tác dụng phụ duy nhất là giảm sản lượng trứng ở gà đang đẻ. Ngoài ra, không thấy có tác dụng phụ nào.

Câu hỏi 62: *Cần chú ý những gì khi sử dụng vắc-xin cúm gia cầm vô hoạt cho gà?*

Trả lời:

Cần lưu ý:

- Không dùng vắc-xin cho gà đang bệnh.
- Không làm đông lạnh vắc-xin.

- Không dùng lọ vắc-xin bị vỡ hoặc có hiện tượng tách lớp dầu và nước.
- Lọ vắc-xin nên để ấm tự nhiên để đạt đến nhiệt độ phòng trước khi dùng. Sau khi mở, lọ vắc-xin nên được sử dụng trong vòng 24 giờ. Khi tiêm, thường xuyên thay kim (khoảng cứ sau tiêm 50 con hoặc sau mỗi đàn).
- Không sử dụng vắc-xin cho gia cầm sẽ được giết mổ trong vòng 14 ngày tới.

Câu hỏi 63: *Cách bảo quản vắc-xin cúm gia cầm vô hoạt?*

Trả lời:

Lọ vắc-xin cúm gia cầm được khuyến cáo bảo quản ở nhiệt độ 2 đến 8⁰C, cụ thể là trong ngăn mát tủ lạnh.

Câu hỏi 64: *Xin cho biết về vắc-xin cúm gia cầm dùng cho vịt?*

Trả lời:

Vắc-xin cúm gia cầm dùng cho vịt là vắc-xin vô hoạt subtype H5N1 chủng Re-1.

Câu hỏi 65: *Thành phần, liều và cách dùng vắc-xin vô hoạt cho vịt?*

Trả lời:

- Thành phần: Vắc-xin chứa virus cúm gia cầm

A/Harbin/Re-1/2003 (H5N1) vô hoạt với chất bổ trợ là nhũ dầu.

- Liều dùng:

- Vịt con từ 14-35 ngày tuổi: tiêm 0,5ml/con.
- Vịt hậu bị, vịt đẻ: tiêm 1ml/con.

- Cách tiêm: Như đối với gà.

- Lịch tiêm: Sau mũi thứ nhất 3-4 tuần thì tiêm mũi thứ 2, sau đó tiêm nhắc lại cứ sau mỗi 4 tháng.

Câu hỏi 66: *Xin cho biết quy trình thú y áp dụng cho gà nuôi ở nông hộ như thế nào để đảm bảo an toàn dịch bệnh?*

Trả lời:

Nội dung tóm tắt gồm những điểm như sau:

- 1) Thực hiện cách ly đàn gà giống, càng triệt để càng tốt, mục đích là ngăn chặn mầm bệnh xâm nhập vào nông trại;
- 2) Trong trại, thực hiện chế độ 3 sạch: ăn sạch, uống sạch, ở sạch. Mục đích là loại bỏ mầm bệnh lưu tồn trong trại và ngăn chặn mầm bệnh xâm nhập vào cơ thể gà. Trong đó, vệ sinh sát trùng tiêu độc 2 lần/tuần là biện pháp quan trọng nhất.
- 3) Tiến hành tiêm vắc-xin để phòng một số bệnh truyền nhiễm thường gặp, như bệnh Newcastle, bệnh Gumboro, bệnh đậu gà, bệnh Marek.

- 4) Bổ sung premix vitamin-khoáng để nâng cao sức khỏe cho gà.

Câu hỏi 67: Xin cho biết lịch chủng ngừa vắc-xin cho gà sinh sản ở nông hộ để đảm bảo an toàn dịch bệnh?

Trả lời:

Xin giới thiệu lịch chủng ngừa vắc-xin cho gà giống hiện áp dụng rất hiệu quả tại Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao Tiến bộ Kỹ thuật Chăn nuôi để tham khảo.

Ngày tuổi	Tên vắc-xin	Để phòng bệnh	Cách sử dụng	Ghi chú
1	Lyomarex	Marek	Tiêm dưới da cổ	- Lyomarex của Pháp - MD-VAC ^{2b} LFC của Mỹ (Cty Thịnh Á phân phối)
7	Vắc-xin Newcastle đông khô chủng F (Hệ II)	Newcastle	Pha nước uống	Vắc-xin của NAVETCO
7	Vắc-xin đậu gà	Bệnh đậu	Chủng màng cánh	Vắc-xin của NAVETCO
10	Vắc-xin Gumboro	Gumboro	Pha nước uống	Vắc-xin của NAVETCO
14	Vắc-xin cúm gia cầm	Cúm gia cầm	Tiêm dưới da	Cty HARBINE WEIKE (TQ)

	Subtype H5N2 chủng N28		cổ	sx, NAVETCO phân phối
21	Vắc-xin đông khô chủng La- so-ta	Newcastle	Pha nước uống	Vắc-xin của NAVETCO
24	Gumboro	Gumboro	Pha nước uống	Vắc-xin của NAVETCO
44	Vắc-xin cúm gia cầm Subtype H5N2 chủng N28	Cúm gia cầm	Tiêm dưới da cổ	- Cty HARBINE WEIKE (TQ) sx, NAVETCO phân phối
60	Vắc-xin Newcastle đông khô chủng M (Hệ I)	Newcastle	Tiêm dưới da cổ	- Vắc-xin của NAVETCO
115 (đối với gà nhóm 1); hoặc 150 (đối với gà nhóm 2)	Vắc-xin cúm gia cầm Subtype H5N2 chủng N28	Cúm gia cầm	Tiêm dưới da cổ	- Cty HARBINE WEIKE (TQ) sx, NAVETCO phân phối- Tiêm nhắc lại sau 6 tháng.
120	Vắc-xin Newcastle đông khô chủng M (Hệ I)	Newcastle	Tiêm dưới da cổ	- Vắc-xin của NAVETCO - Tiêm nhắc lại sau 6 tháng.

Ghi chú:

- Gà nhóm 1 gồm các giống gà hướng trứng, gà lông màu địa phương (Lương Phượng, Tam Hoàng...); gà nhóm 2 gồm các gà cao sản hướng thịt.

- Liều lượng vắc-xin theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Câu hỏi 68: Xin cho biết lịch chủng ngừa vắc-xin cho gà nuôi thịt đảm bảo an toàn dịch bệnh?

Trả lời:

Xin giới thiệu lịch chủng ngừa vắc-xin áp dụng cho gà thịt tại Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao Tiến bộ Kỹ thuật Chăn nuôi để tham khảo.

Ngày tuổi	Tên vắc-xin	Để phòng bệnh	Cách sử dụng	Ghi chú
7	Vắc-xin Newcastle đông khô chủng F (Hệ II)	Newcastle	Pha nước uống	Vắc-xin của NAVETCO
7	Vắc-xin đậu gà	Bệnh đậu	Chủng màng cánh	Vắc-xin của NAVETCO
10	Vắc-xin Gumboro	Gumboro	Pha nước uống	Vắc-xin của NAVETCO

14	Vắc-xin cúm gia cầm Subtype H5N2 chủng N28	Cúm gia cầm	Tiêm dưới da cổ	Cty HARBINE WEIKE (TQ) sx, NAVETCO phân phối
21	Vắc-xin đông khô chủng La-so-ta	Newcastle	Pha nước uống	Vắc-xin của NAVETCO
24	Gumboro	Gumboro	Pha nước uống	Vắc-xin của NAVETCO
44 (đối với gà nhóm 1)	Vắc-xin cúm gia cầm Subtype H5N2 chủng N28	Cúm gia cầm	Tiêm dưới da cổ	- Cty HARBINE WEIKE (TQ) sx, NAVETCO phân phối

Ghi chú:

- Gà nhóm 1 gồm các giống gà hướng trứng, gà lông màu địa phương (Lương Phượng, Tam Hoàng...); gà nhóm 2 gồm các gà cao sản hướng thịt.

-Liều lượng vắc-xin theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Câu hỏi 69: *Xin cho biết lịch chủng ngừa vắc-xin an toàn dịch bệnh cho vịt sinh sản nuôi ở nông hộ?*

Trả lời:

Xin giới thiệu lịch chủng ngừa vắc-xin cho vịt

sinh sản áp dụng rất hiệu quả tại Trại vịt giống VIGOVA để tham khảo.

<i>Ngày tuổi</i>	<i>Tên vắc-xin</i>	<i>Để phòng bệnh</i>	<i>Cách sử dụng</i>	<i>Ghi chú</i>
14	Vắc-xin DTV đông khô	Dịch tả vịt	Tiêm dưới da cổ	Vắc-xin của NAVETCO
18	Vắc-xin H5N1	Cúm gia cầm	Tiêm dưới da cổ	Cty HARBINE WEIKE (TQ) sx, NAVETCO phân phối
28	Vắc-xin DTV đông khô	Dịch tả vịt	Tiêm dưới da cổ	Vắc-xin của NAVETCO
42	Vắc-xin H5N1	Cúm gia cầm	Tiêm dưới da cổ	Cty HARBINE WEIKE (TQ) sx, NAVETCO phân phối
115	Vắc-xin H5N1	Cúm gia cầm	Tiêm dưới da cổ	- Cty HARBINE WEIKE (TQ) sx, NAVETCO phân phối

				- Tiêm nhắc lại: 6 tháng 01 lần
120 (vịt hương trứng) hoặc 150 (vịt hương thịt)	Vắc-xin DTV đông khô	Dịch tả vịt	Tiêm dưới da cổ	-Vắc-xin của NAVETCO. - Mỗi năm tiêm nhắc lại 1 lần (nếu khai thác nhiều năm)

Liều lượng vắc-xin theo hướng dẫn của nhà sản xuất

Câu hỏi 70: Xin cho biết lịch chủng ngừa vắc-xin an toàn dịch bệnh cho vịt thịt nuôi ở nông hộ?

Trả lời:

Xin giới thiệu lịch chủng ngừa vắc-xin cho vịt thịt áp dụng rất hiệu quả tại Trại vịt giống VIGOVA để tham khảo.

Ngày tuổi	Tên vắc-xin	Để phòng bệnh	Cách sử dụng	Ghi chú
14	Vắc-xin DTV đông khô	Dịch tả vịt	Tiêm dưới da cổ	Vắc-xin của NAVETCO
18	Vắc-xin H5N1	Cúm gia cầm	Tiêm dưới da cổ	Cty HARBINE WEIKE (TQ) sx,

				NAVETCO phân phối
28	Vắc-xin DTV đông khô	Dịch tả vịt	Tiêm dưới da cổ	Vắc-xin của NAVETCO
44	Vắc-xin H5N1	Cúm gia cầm	Tiêm dưới da cổ	Cty HARBINE WEIKE (TQ) sx, NAVETCO phân phối

- Liều lượng vắc-xin theo hướng dẫn của nhà sản xuất
- Giết thịt sau 58 ngày tuổi.

MỤC LỤC

Trang

Lời nói đầu.....	3
1. Cúm gia cầm ở động vật	5
(Câu 1 – câu 26)	
2. Cúm gia cầm ở người.....	18
(Câu 27 – câu 40)	
3. Thực hiện vệ sinh an toàn dịch bệnh trong chăn nuôi gia cầm ở nông hộ	26
(Câu 41 – câu 70)	

**70 CÂU HỎI ĐÁP VỀ CÚM GIA CÂM
YÀ YẾ SINH AN TOÀN DỊCH BỆNH
TRONG CHĂN NUÔI NÔNG HỘ**



ThS. - BSTY. Nguyễn Ngọc Huân

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN CAO DOANH

Bản thảo : Nguyễn Phụng Thoại

Biên tập : Đặng Ngọc Phan

Trình bày - Bìa : Anh Vũ - Khánh Hà

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

167/6 - Phương Mai - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: (04) 8523887 - 5760656 - 8521940

Fax: (04) 5760748. E-mail: nxbnn@hn.vnn.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

58 Nguyễn Bình Khiêm Q.1, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 9111603 - 8297157 - 8299521

Fax: (08) 9101036

In 5.030 bản khổ 13 x 19 cm tại Cty in Bao bì và XNK.
Đăng ký kế hoạch xuất bản số 08-2006/CXB/211-223/NN
do Cục Xuất bản cấp ngày 15/12/2005. In xong và nộp
lưu chiếu quý I/2006.



70 CÂU HỎI ĐÁP VỀ CÚM GIA CẦM

VÀ VỆ SINH AN TOÀN DỊCH BỆNH TRONG CHĂN NUÔI NÔNG HỘ

